

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Mã học phần: **POL340, PLO240.** Số tín chỉ: **3.**

Đào tạo trình độ: **Đại học, Cao đẳng.**

Học phần tiên quyết: **Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh.**

2. Mô tả tóm tắt học phần.

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản, có hệ thống về sự ra đời của Đảng CSVN; sự ra đời đường lối của Đảng, quá trình bổ sung, hoàn thiện đường lối trong các thời kỳ cách mạng Việt Nam, từ cách mạng DTDCND đến cách mạng XHCN, đặc biệt là đường lối của Đảng trong thời kỳ đổi mới.

Nội dung học phần gồm 10 Chủ đề: Chủ đề 1: Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu. Chủ đề 2: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; Chủ đề 3: Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); Chủ đề 4: Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954); Chủ đề 5: Đường lối kháng chiến chống Mỹ cứu nước thống nhất Tổ quốc(1954-1975); Chủ đề 6: Đường lối công nghiệp hoá; Chủ đề 7: Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Chủ đề 8: Đường lối xây dựng hệ thống chính trị; Chủ đề 9: Đường lối xây dựng văn hoá và giải quyết các vấn đề xã hội; Chủ đề 10: Đường lối đối ngoại. Nội dung chủ yếu của học phần là cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản

3. Mục tiêu

Giúp sinh viên có đủ kiến thức cơ bản và hệ thống về Đường lối cách mạng của Đảng CSVN từ khi Đảng ra đời cho đến nay; sinh viên có thể vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội theo đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; hình thành các kỹ năng phân tích, đánh giá, làm việc nhóm cần thiết trong quá trình học tập, vận dụng trong cuộc sống và công tác sau này. Xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

4. Kết quả học tập mong đợi

Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a) Mô tả được bối cảnh lịch sử trong nước và quốc tế cho sự ra đời: Đảng CSVN, các quan điểm, chủ trương, chính sách, mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp cho cách mạng Việt Nam; lấy các ví dụ từ thực tiễn về những kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân của việc thực hiện đường lối đề ra.

b) Giải thích được sự ra đời của Đảng CSVN cùng với đường lối cách mạng đúng đắn là yếu tố có ý nghĩa quyết định đến mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam; tóm tắt được quá trình hình thành, bổ sung và hoàn thiện đường lối của Đảng trong từng thời kỳ cách mạng Việt Nam; so sánh những kết quả trước và sau thực hiện đường lối.

c) Áp dụng những kiến thức của học phần về cách thức đề 1 đường lối, để từ đó đưa ra những quyết định của bản thân trong học tập và trong cuộc sống; bày tỏ được quan điểm của mình về những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa của đất nước.

d) Phân tích, suy luận, lựa chọn, so sánh, liên hệ từ thực tiễn các dữ liệu lịch sử của các chủ đề trong quá trình học và làm việc nhóm.

e) Thảo luận, lập kế hoạch, tổ chức, thiết kế, báo cáo, tuân thủ các yêu cầu trong quá trình học tập, thuyết trình nhóm đối với các nội dung được giao

f) Tranh luận, bảo vệ đánh giá, kết luận, xếp loại trong quá trình học, thuyết trình nhóm và làm việc nhóm

5. Nội dung

STT	Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	
			LT	TH
1	Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu học phần Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	a	1	0
	1. Đối tượng, nhiệm vụ nghiên cứu a. Đối tượng nghiên cứu. b. Nhiệm vụ nghiên cứu.			
	2. Phương pháp nghiên cứu và YN của việc học tập a. Phương pháp nghiên cứu. b. Ý nghĩa của học tập.	b		
2	Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng		6	0

	<p>1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời Đảng CS Việt Nam</p> <p>a. Hoàn cảnh quốc tế cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX.</p> <p>b. Hoàn cảnh trong nước.</p> <p>2. Hội nghị thành lập Đảng và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng</p> <p>a. Hội nghị thành lập Đảng.</p> <p>b. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.</p> <p>c. Ý nghĩa lịch sử sự ra đời của Đảng và Cương lĩnh chính trị đầu tiên.</p>	a		
3	<p style="text-align: center;">Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)</p> <p>1. Chủ trương đấu tranh từ năm 1930 đến năm 1939</p> <p>a. Trong những năm 1930 - 1935.</p> <p>b. Trong những năm 1936 - 1939.</p> <p>2. Chủ trương đấu tranh từ năm 1939 đến năm 1945</p> <p>a. Hoàn cảnh lịch sử và sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng.</p> <p>b. Chủ trương phát động tổng khởi nghĩa giành CQ.</p> <p>c. Kết quả, ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi</p>	a, b, d, e a, b, d, e	6	0
4	<p>Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)</p> <p>1. Chủ trương xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng (1945 - 1946)</p> <p>a. Hoàn cảnh nước ta sau Cách mạng Tháng Tám.</p> <p>b. Chủ trương “kháng chiến kiến quốc” của Đảng.</p> <p>c. Ý nghĩa của chủ trương.</p> <p>2. Đường lối kháng chiến chống TD Pháp xâm lược và xây dựng chế độ dân chủ nhân dân (1946 - 1954)</p> <p>a. Hoàn cảnh lịch sử.</p>	a, b, d, e a, b, d, e	4	0

	<p>b. Quá trình hình thành và nội dung đường lối.</p> <p>c. Kết quả, ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi</p>			
5	<p>Đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thống nhất Tổ quốc(1954 - 1975)</p> <p>1. Đường lối trong giai đoạn 1954 - 1964</p> <p>a. Bối cảnh lịch sử cách mạng Việt Nam sau tháng 7/1954.</p> <p>b. Quá trình hình thành và nội dung đường lối.</p> <p>2. Đường lối trong giai đoạn 1965 - 1975</p> <p>a. Hoàn cảnh lịch sử.</p> <p>b. Quá trình hình thành và nội dung đường lối.</p> <p>c. Kết quả, ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi</p>	<p>a, b, d, e</p> <p>a, b, d, e</p>	4	0
6	<p>Đường lối công nghiệp hoá</p> <p>1. Công nghiệp hóa thời kỳ trước đổi mới</p> <p>a. Mục tiêu và phương hướng của công nghiệp hóa.</p> <p>b. Đánh giá việc thực hiện đường lối công nghiệp hóa.</p> <p>2. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa thời kỳ đổi mới</p> <p>a. Quá trình đổi mới tư duy về công nghiệp hóa.</p> <p>b. Mục tiêu, quan điểm công nghiệp hóa, hiện đại hóa.</p> <p>c. Nội dung và định hướng CNH, HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức.</p> <p>d. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân.</p>	<p>a, b, c, d, e</p> <p>a, b, c, d, e</p>	6	0
7	<p>Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa</p> <p>1. Quá trình đổi mới nhận thức của Đảng về kinh tế thị trường</p> <p>a. Cơ chế kế hoạch hóa tập trung quan liêu, bao cấp.</p> <p>b. Tư duy của Đảng về kinh tế thị trường thời kỳ đổi mới.</p> <p>2. Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa</p>	<p>a, b, c, d, e</p> <p>a, b, c, d, e</p>	6	0

	<p>a. Mục tiêu và quan điểm.</p> <p>b. Một số chủ trương tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.</p> <p>c. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân.</p>			
8	<p>Đường lối xây dựng hệ thống chính trị</p> <p>1. Đường lối xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ trước đổi mới (1945 - 1985)</p> <p>a. Hệ thống chính trị dân chủ nhân dân (1945 - 1954).</p> <p>b. Hệ thống dân chủ nhân dân làm nhiệm vụ lịch sử của chuyên chính vô sản (1954 - 1975).</p> <p>c. Hệ thống chuyên chính vô sản theo tư tưởng làm chủ tập thể (1975 - 1985).</p> <p>2. Đường lối xây dựng HTCT thời kỳ đổi mới</p> <p>a. Đổi mới tư duy về hệ thống chính trị.</p> <p>b. Mục tiêu, quan điểm và chủ trương xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới.</p> <p>c. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân.</p>	<p>a, b, c, d, e</p> <p>a, b, c, d, e</p>	3	0
9	<p>Đường lối xây dựng và phát triển nền văn hóa; giải quyết các vấn đề xã hội</p> <p>1. Quá trình nhận thức và nội dung đường lối xây dựng, phát triển nền văn hóa</p> <p>a. Thời kỳ trước đổi mới.</p> <p>b. Trong thời kỳ đổi mới.</p> <p>2. Quá trình nhận thức và chủ trương giải quyết các vấn đề xã hội</p> <p>a. Thời kỳ trước đổi mới.</p> <p>b. Thời kỳ đổi mới.</p>	<p>a, b, c, d, e</p> <p>a, b, c, d, e</p>	5	0
10	<p>Đường lối đối ngoại</p> <p>1. Đường lối đối ngoại từ năm 1975 đến năm 1986</p> <p>a. Hoàn cảnh lịch sử.</p> <p>b. Nội dung đường lối đối ngoại của Đảng.</p>	<p>a, b, c, d, e</p>	4	0

<p>2. Đường lối đối ngoại, hội nhập quốc tế thời kỳ đổi mới</p> <p>a. Hoàn cảnh lịch sử và quá trình hình thành đường lối.</p> <p>b. Nội dung đường lối đối ngoại hội nhập quốc tế.</p> <p>c. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân.</p>	a, b, c, d, e		
--	---------------	--	--

6. Tài liệu dạy và học

TT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm XB	Nhà XB	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Học	Tham khảo
1	Bộ GD & ĐT	Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng CSVN (Tái bản lần thứ 10)	2017	CTQG	Thư viện	X	
2	Bộ GD & ĐT	Giáo trình Lịch sử Đảng CSVN	2006	CTQG	Thư viện		X
3	ĐCSVN	Văn kiện Đảng toàn tập	2013	CTQG	Thư viện		X
4	Đỗ Văn Đạo; Trần Thị Lệ Hằng; Trương Thị Xuân; Trịnh Công Tráng; Vũ Thị Bích Hạnh; Tô Thị Hiền Vinh.	Bài giảng học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam (Sửa đổi bổ sung)	2017	- Thư viện số ĐHNT; - Trang Web Khoa Khoa học Chính trị/Bộ môn lý luận chính trị/Tài liệu học tập.		X	

7. Đánh giá kết quả học tập

TT	Điểm đánh giá	Nhằm đạt KQHT	Trọng số (%)
1	Điểm chuyên cần, thái độ tham gia học trên lớp: <i>lên lớp đầy đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận...</i>	a, b	5
2	Điểm đánh giá tự nghiên cứu: <i>Soạn bài đầy đủ những nội dung tự nghiên cứu; trả lời các câu hỏi thảo luận được giao trong học kỳ</i>	b, c, d	10
3	Hoạt động nhóm: <i>Chuẩn bị nội dung được giao, thuyết trình, trả lời câu hỏi chất vấn.</i>	d, f	15
4	Kiểm tra giữa kỳ	b, c, d, e, f	10
5	Kiểm tra đánh giá cuối kỳ	b, c, d, e, f	10
6	Thi kết thúc học phần: Vấn đáp(Không sử dụng tài liệu)	b, c, d, e, f	50

NHÓM GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN